

Tiêu chuẩn đánh giá kết quả học tập môn Điền kinh trong chương đào tạo ngành giáo dục thể chất tại trường Đại học Tây Bắc

ThS. Phạm Đức Viễn; ThS. Đặng Hoàng Anh ■

TÓM TẮT:

Phân tích điều kiện đánh giá kết quả học tập đối với sinh viên (SV) học môn Điền kinh tại trường ĐHTB còn chưa phản ánh thực sự được năng lực người học, do đó xây dựng tiêu chuẩn đánh giá mới nhằm khích lệ người học và mang lại những hiệu quả thiết thực đáp ứng yêu cầu xã hội, góp phần thực hiện tốt mục tiêu giáo dục của Nhà trường.

Từ khóa: tiêu chuẩn, đánh giá, điền kinh, kết quả học tập.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo lý luận giảng dạy đại học, việc kiểm tra đánh giá là chất xúc tác để tạo ra sự thay đổi cho bản thân người học với đầy đủ ý nghĩa của nó. Qua kiểm tra đánh giá, người học nhận ra chính mình, từ đó tìm cách củng cố, phát triển những kinh nghiệm, tiềm năng sẵn có, tạo động lực cho quá trình học tập, hoàn thiện nhân cách. Đồng thời qua kiểm tra quá trình học tập của người học và quá trình dạy của người thầy, sẽ rút ra được những vấn đề nảy sinh cần sửa đổi, điều chỉnh thay thế, từ đó nâng cao chất lượng đào tạo.

Tuy nhiên, trong quá trình giảng dạy đại học nói chung và trong trường ĐHTB nói riêng, vẫn còn tồn tại mâu thuẫn giữa yêu cầu kiểm tra đánh giá theo khách quan với kiểm tra đánh giá theo chủ quan của giáo viên (GV). Ngoài ra nếu loại trừ các nguyên nhân chủ quan như trình độ giáo viên và các tiêu chí nảy sinh trong quá trình thi cử vẫn có nguyên nhân khách quan do các phương tiện đánh giá trình độ của người học chưa thật chính xác, công bằng.

Kiểm tra đánh giá là một trong những khâu then chốt quyết định đến kết quả đào tạo đại học. Cùng với việc mở rộng quy mô đào tạo, hoàn chỉnh từng bước mô hình đào tạo, tổ chức đào tạo theo học phần, đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy đại học,

ABSTRACT:

Analyzing conditions to assess learning outcomes for athletics students at Tay Bac University does not reflect the true competency of learners yet, thus developing new assessment criteria to stimulate. This is a good way to meet the social demands and contribute to the good performance of the educational objectives of the school.

Keywords: standard, assessment, athletics, learning outcomes.

đổi mới trong kiểm tra đánh giá cũng là vấn đề rất quan trọng. Kiểm tra đánh giá chính xác, khách quan không chỉ giữ được chất lượng các sản phẩm của đào tạo trong nhà trường mà còn giúp cho được quá trình đánh giá các quá trình đổi mới trong đào tạo đang tiến hành có đúng đắn hay không? Thiếu chính xác, không khách quan trong kiểm tra đánh giá không những làm giảm giá trị thực tiễn và tích cực của các mặt giáo dục và đào tạo, mà còn làm sai lệch cả mục tiêu của đào tạo đại học.

Việc nghiên cứu nâng cao tính khách quan, chính xác của công tác kiểm tra đánh giá theo hướng khoa học, hiện đại là một yêu cầu cấp thiết trong công tác đào tạo trình độ đại học của Nhà trường hiện nay, đặc biệt là đối với chuyên ngành GDTC.

Do vậy xây dựng tiêu chuẩn đánh giá học tập thực hành cho mỗi học phần đây là điều cần thiết vừa có tính khoa học, khách quan vừa đánh giá chính xác chất lượng đào tạo SV chuyên ngành GDTC trong quá trình học tập tại trường. Xuất phát từ những lý do trên chúng tôi tiến hành nghiên cứu vấn đề: “*Tiêu chuẩn đánh giá kết quả học tập môn Điền kinh trong chương đào tạo ngành GDTC tại trường ĐHTB*”.

Các phương pháp nghiên cứu được sử dụng để giải quyết vấn đề: phân tích và tổng hợp tài liệu, điều tra và toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Đánh giá thực trạng kết quả học tập thực hành môn Điền kinh trong quá trình đào tạo SV chuyên ngành GDTC

Để xác định thực trạng kết quả học tập của SV chuyên ngành GDTC chúng tôi đã phân tích:

- Đặc điểm đối tượng là SV chuyên ngành GDTC.
- Chương trình môn học chuyên ngành giành cho SV.
- Thực trạng công tác kiểm tra, đánh giá trong thời gian qua.
- Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu trong từng học phần.

Kết quả được trình bày tại bảng 1

Qua bảng 1 đã xác định các tồn tại và nguyên nhân cho thấy:

Việc chưa cân đối giữa nội dung học tập của chương trình và nội dung kiểm tra là yêu cầu kiểm tra về kỹ thuật còn bị coi nhẹ. Trong các chương trình học tập, thời gian dành cho tập luyện kỹ thuật của SV thường chiếm từ 0 đến 75% tổng thời gian thực hành. Thế nhưng nội dung kiểm tra kỹ thuật lại đánh giá chưa được chính xác khách quan kết quả học tập của SV. Vậy việc kiểm tra kỹ thuật chưa được quan tâm đúng mức cần phải khắc phục trong các năm tới.

Việc thiếu cân đối trong các yêu cầu nội dung kiểm tra có nội dung yêu cầu quá cao trong khi đó có nội dung lại yêu cầu quá thấp và kỹ thuật tương đối khó với SV.

Các yêu cầu giới hạn về định mức đánh giá ở các nội dung chưa chặt chẽ, chưa được lượng hoá cụ thể,

thang điểm quá dài. Thiếu chặt chẽ trong các nội dung kiểm tra, điều này được thể hiện trong các nội dung kiểm tra thành tích. Mặc dù hầu hết các nội dung kiểm tra đã được lượng hoá, song ở những giai đoạn đầu mới tập luyện, yêu cầu về đánh giá khả năng tiếp thu kỹ thuật của SV là rất quan trọng. Đặc điểm học tập của môn học là thực hành, đòi hỏi rất nhiều về mặt “năng khiếu” của người tập, bởi vậy cùng một thời gian và điều kiện tập luyện như nhau, nhưng năng lực tiếp thu kiến thức của mỗi người khác nhau. Bởi vậy đánh giá năng lực thực hiện kỹ thuật của mỗi cá nhân sau một thời gian tập luyện là nhu cầu cần thiết. Trong điều kiện đó các nội dung xây dựng để kiểm tra về khả năng thực hiện kỹ thuật của SV thường được tiến hành đánh giá bằng mặt lượng hoá kết hợp với đánh giá chủ quan của giáo viên về trình độ tiếp thu kỹ thuật. Trong thực tế kiểm tra đánh giá trình độ học tập của SV lại thường quan tâm nhiều hơn đến thành tích mà quên mất những yêu cầu của kỹ thuật về nhịp điệu và dùng sức. Chính vì vậy mà có tình trạng ngay cả các học sinh trong những giờ học bình thường thì thể hiện rất tốt, song khi vào kiểm tra lại thực hiện kỹ thuật một cách “méo mó”.

Cho đến nay các nội dung kiểm tra của môn học đã sử dụng được rất lâu song vẫn chưa một lần được tính về các thông số test. Đặc biệt là tính thông báo thể hiện chủ yếu ở hệ số tương quan giữa thành tích kiểm tra ở các nội dung với năng lực toàn diện của học sinh thể hiện ở thành tích kiểm tra thử rất tốt song kết quả kiểm tra kỹ thuật lại chưa phải là cao. Còn một số SV thành tích kiểm tra thử ở mức trung bình nhưng kiểm tra kỹ thuật lại đứng đầu trong lớp.

Một tình trạng nữa thể hiện thiếu tính thực tiễn

Bảng 1. Kết quả đánh giá môn học Điền kinh của khóa đại học 54, 55 ngành GDTC trường DHTB

Chỉ tiêu	Kết quả kiểm tra					
	Nữ K54 (n = 8)		Nam K54 (n = 12)		Nam K55 (n = 12)	
	Đạt	Nợ	Đạt	Nợ	Đạt	Nợ
Chạy trung bình	6	2	9	3	8	4
Tỷ lệ%	75%	25%	75%	25%	67%	33.3%
Chạy 100m	7	1	8	4	9	3
Tỷ lệ%	87.5%	12.5%	67%	33.3%	75%	25%
Ném lựu đạn	5	3	7	5	8	4
Tỷ lệ%	62.5%	37.5%	58.3%	41.7%	67%	33.3%
Đẩy tạ	6	2	6	6	8	4
Tỷ lệ%	75%	25%	50%	50%	67%	33.3%
Nhảy xa ưỡn thân	4	4	8	4	7	5
Tỷ lệ%	50%	50%	67%	33.3%	58.3%	41.7%
Nhảy cao úp bụng	6	2	7	5	9	3
Tỷ lệ%	75%	25%	58.3%	41.7%	75%	25%
Nhảy 3 bước	3	5	8	4	7	5
Tỷ lệ%	37.5%	62.5%	67%	33.3%	58.3%	41.7%

Bảng 2. Kết quả kiểm tra các môn học thực hành Điền kinh đối với SV ngành GDTC trường ĐHTB

Năm học	Nội dung	Nữ (n = 8)	Nam (n = 15)
Thứ nhất	Chạy trung bình (ph:s) 800m nữ; 1500m nam	$3,5 \pm 0,18$	$6,10 \pm 0,47$
	Ném lựu đạn (m)	$23,2 \pm 4,5$	$38,6 \pm 6,2$
	Chạy 100m (s)	$16,5 \pm 0,40$	$13,8 \pm 0,55$
	Đẩy tạ (m)	$7,2 \pm 0,4$	$8,7 \pm 0,8$
	Nhảy xa (m)	$3,3 \pm 0,42$	$4,5 \pm 0,41$
Thứ hai	Nhảy cao úp bụng (cm)	$115 \pm 0,1$	$135 \pm 0,1$
	Nhảy 3 bước (m)	$8,8 \pm 0,55$	$10,9 \pm 0,65$
Thứ ba	Thực tập giáo án	-	-

Bảng 3. Bảng điểm thành tích qui đổi theo thang độ C

Môn		Điểm									
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Chạy trung bình (ph:s) 800m nữ; 1500m nam	Nam	7.04	6.81	6.57	6.34	6.10	5.87	5.63	5.40	5.16	< 5.16
	Nữ	3.86	3.77	3.68	3.59	3.50	3.41	3.32	3.23	3.14	< 3.14
Chạy 100m (s)	Nam	14.90	14.63	14.35	14.08	13.8	13.53	13.25	12.98	12.70	< 12.70
	Nữ	17.30	17.10	16.90	16.70	16.5	16.30	16.10	15.90	15.70	< 15.70
Ném lựu đạn (m)	Nam	26.2	29.3	32.4	35.5	38.6	41.7	44.8	47.9	51.0	> 51.0
	Nữ	14.2	16.4	18.7	20.9	23.2	25.4	27.7	29.9	32.2	> 32.2
Đẩy tạ (m)	Nam	7.1	7.5	7.9	8.3	8.7	9.1	9.5	9.9	10.3	> 10.30
	Nữ	6.4	6.6	6.8	7.0	7.2	7.4	7.6	7.8	8.0	> 8.00
Nhảy xa (m)	Nam	3.7	3.9	4.1	4.3	4.5	4.7	4.9	5.1	5.3	> 5.30
	Nữ	2.5	2.7	2.9	3.1	3.3	3.5	3.7	3.9	4.1	> 4.10
Nhảy cao úp bụng (m)	Nam	1.15	1.20	1.25	1.30	1.35	1.40	1.45	1.50	1.55	> 1.55
	Nữ	0.95	1.00	1.05	1.10	1.15	1.20	1.25	1.30	1.35	> 1.35
Nhảy xa 3 bước (m)	Nam	9.6	9.9	10.2	10.6	10.9	11.2	11.5	11.9	12.2	> 12.2
	Nữ	7.7	8.0	8.2	8.5	8.8	9.1	9.3	9.6	9.9	> 9.9

trong các test kiểm tra là mới chỉ tập trung đánh giá được thành tích mà chưa đánh giá được trình độ kỹ thuật cần thiết khác mà môn Điền kinh đòi hỏi.

Tóm lại: qua những phân tích trên chúng ta thấy rằng với lưu lượng SV chuyên ngành như ngày nay, hình thức đào tạo thay đổi, chương trình môn học thay đổi mà vẫn sử dụng các thang điểm cũ là điều không phù hợp. Việc thay đổi các thang điểm kiểm tra thực hành điền kinh sao cho đảm bảo tính khoa học, chính xác, khách quan và tiết kiệm thời gian là điều cần thiết mà chúng ta cần nghiên cứu.

Công tác kiểm tra, đánh giá kỹ năng thực hành cho SV trong những năm qua phần nào đã đánh giá đúng kỹ năng thực hành của SV theo yêu cầu của chương trình học. Phần nào đã động viên được SV phấn đấu trong học tập.

2.2. Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá kết quả học tập môn Điền kinh theo các học phần cho SV chuyên ngành GDTC trường ĐHTB

Để thực hiện công việc trên đã căn cứ vào:

- Căn cứ vào quy định, quy chế của Bộ giáo dục và Đào tạo (ngày 11/02/1999) về công tác thi kiểm

tra đánh giá theo thang điểm 10.

- Căn cứ vào yêu cầu lập test: các test đủ độ tin cậy, có tính thông báo, có hệ thống đánh giá, có tính tiêu chuẩn.

- Căn cứ vào yêu cầu kỹ thuật của môn Điền kinh, đó là các test được lựa chọn phải đặc trưng tiêu biểu, đánh giá được kỹ năng của SV chuyên ngành GDTC.

- Căn cứ vào chương trình giảng dạy đã tiến hành.

- Căn cứ vào xu thế phát triển kỹ thuật Điền kinh hiện đại và thực tiễn thi đấu.

Từ đó đã xác định các nội dung và dựa trên kết quả đánh giá đối với SV học tập môn Điền kinh (bảng 2). Khi xây dựng tiêu chuẩn đã xác định giá trị trung bình và độ lệch chuẩn, từ đó căn cứ theo qui tắc 2 xích ma, điểm theo thang độ C (thang 10 điểm) kết quả bảng 3 và bảng điểm theo phân loại 5 mức (bảng 4).

2.3. Kiểm nghiệm tiêu chuẩn đã xây dựng

Sau khi xây dựng được thang điểm để biết tiêu chuẩn vừa xây dựng có phù hợp với thực tiễn hay không, chúng tôi đã ứng dụng vào kiểm tra các chỉ tiêu trên đối với SV chuyên ngành GDTC khoá đại học 54 và 55 khoa Thể dục Thể thao và đối chiếu

Bảng 4. Kết quả đánh giá theo bảng phân loại

		Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Giỏi
Chạy trung bình (ph:s) 800m nữ; 1500m nam	Nam	> 6.81	6.81-6.35	6.34-5.87	5.86-5.40	< 5.40
	Nữ	> 3.77	3.77-3.60	3.59-3.41	4.40-3.23	< 3.23
Chạy 100m (s)	Nam	> 14.93	14.93-14.09	14.08-13.53	13.52-12.98	< 12.98
	Nữ	> 17.1	17.1-16.8	16.7-16.3	16.2-15.9	< 15.9
Ném lựu đạn (m)	Nam	< 29.3	29.3-35.4	35.5-41.7	41.8-47.9	> 47.9
	Nữ	< 16.4	16.4-20.8	20.9-25.4	25.5-29.9	> 29.9
Đẩy tạ (m)	Nam	< 7.5	7.5-8.29	8.3-9.1	9.11-9.9	> 9.9
	Nữ	< 6.6	6.6-6.9	7.0-7.4	7.41-7.8	> 7.8
Nhảy xa (m)	Nam	< 3.9	3.9-4.29	4.3-4.7	4.71-5.1	> 5.1
	Nữ	< 2.7	2.7-3.09	3.1-3.5	3.51-3.9	> 3.9
Nhảy cao úp bụng (cm)	Nam	< 120	120-129	130-140	141-150	> 150
	Nữ	< 100	100-109	110-120	121-130	> 130
Nhảy xa 3 bước (m)	Nam	< 9.9	9.9-10.59	10.6-11.2	11.21-11.9	> 11.9
	Nữ	< 8.0	8.0-8.49	8.5-9.1	9.11-9.6	> 150

Bảng 5. Đổi chiều kết quả kiểm tra các chỉ tiêu đánh giá môn học Điện kinh của khóa đại học 54, 55 với bảng tiêu chuẩn đã xây dựng

Chỉ tiêu	Nữ K54 (n = 8)	Nam K54 (n = 12)	Nam K55 (n = 12)
Chạy trung bình	8,7	8,8	8,3
Chạy 100m	9,3	8,6	9,3
Ném lựu đạn	8,6	8,7	8,8
Đẩy tạ	8,3	9,0	8,6
Nhảy xa ướn thân	9,1	9,3	9,1
Nhảy cao úp bụng	8,7	9,0	9,3
Nhảy 3 bước	9,2	8,4	8,9

theo tiêu chuẩn cho kết quả bảng 5.

Tóm lại, với các bước tìm hiểu thực trạng sử dụng trong đánh giá, kiểm tra và xác định cách thức đánh giá. Dựa vào thực trạng thể lực của SV các khoa 54, 55 khoa thể dục thể thao chúng tôi đã xây dựng tiêu

chuẩn đánh giá các môn học thực hành trong cả các năm học tập.

Với kết quả trên cho thấy các nội dung mà chúng tôi xây dựng đánh giá kết quả học tập cho SV khi học các học phần môn Điện kinh là phù hợp với yêu cầu thực tiễn giảng dạy của Bộ môn và đánh giá chính xác khả năng của SV.

3. KẾT LUẬN

Dựa vào kết quả kiểm tra đã xây dựng tiêu chuẩn đánh giá theo từng môn học của học phần, với 7 môn học thực hành điện kinh đối với SV chuyên ngành GDTC. Qua kiểm nghiệm thực tiễn thấy phù hợp với đối tượng nghiên cứu và thúc đẩy SV không chỉ quan tâm đến nâng cao thể lực mà còn phải chú ý nhiều đến việc hoàn thiện kỹ thuật để đạt kết quả cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thái Vũ (2009), “Thực trạng hệ thống đánh giá kết quả học tập và biện pháp nâng cao chất lượng kiểm tra đánh giá kết quả học tập của SV”, Trường Đại học Nha Trang.
2. Cấn Thị Thanh Hương, Vương Thị Phương Thảo (2012), “Đổi mới phương thức tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả học tập của SV ở Đại học Quốc gia Hà Nội”, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội.
3. Lý Minh Tiên, Đoàn Văn Điều, Trần Thị Thu Mai, Võ Văn Mai, Đỗ Hạnh Nga (2004), “Kiểm tra và đánh giá thành quả học tập của HS bằng trắc nghiệm khách quan”, Nxb Giáo dục.
4. Nguyễn Thành Sơn (2015), “Đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập của SV theo hướng tiếp cận năng lực nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra”, Trường Đại học Yersin Đà Lạt.

Nguồn: Đề tài cơ sở “Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá kết quả học tập môn Điện kinh trong chương đào tạo ngành GDTC tại trường ĐHTB”, Phạm Đức Viễn trường ĐHTB.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 24/5/2019; ngày phản biện đánh giá: 6/7/2019; ngày chấp nhận đăng: 12/8/2019)